

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 10 -5-2022

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Xuân Trường

2. Ông Trần Thế Công

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thu Ý Chính .

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2022/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 23/3/2023, quyết định mở lại phiên toà ngày 25/4/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị H.Y, sinh năm 1998. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).Trú tại: Thôn Chanh Yên, xã V.K, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

- *Bị đơn:* Anh Vũ K.B, sinh năm 1991.(vắng mặt).

Trú tại: Khu 3, thị trấn T.B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/2/2022 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Vũ Thị H.Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Vũ K.B trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V.K, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 15/12/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc do anh B thường xuyên uống rượu say, khi say rượu thì hay đánh chửi vợ, sự việc đã được hoà giải nhiều lần, nhưng anh B không thay đổi, chị Y và anh B đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay không ai qua tâm đến ai. Nay chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Y không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh Vũ K.B không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; Điều 238; Điều 273; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H.Y để xử cho chị Vũ Thị H.Y được ly hôn với anh Vũ K.B. Về nuôi con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Vũ Thị H.Y không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Chị Y phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Vũ K.B có hộ khẩu tại khu 3, thị trấn T.B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H.Y có đơn xin xét xử vắng mặt Bị đơn: Anh Vũ K.B Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nên Tòa án căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Vũ Thị H.Y và anh Vũ K.B kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VĩnhKiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 15/12/2006, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập anh B nhiều lần để hoà giải giữa hai vợ chồng nhưng anh B đều vắng mặt không có lý do thể hiện việc anh B không có thiện chí hoà giải. Qua xác minh tại địa phương và gia đình thì được biết anh B vẫn có đăng ký Hộ khẩu thường trú tại Khu 3, thị trấn T.B, huyện Yên Bình cho đến nay, nguyên

nhân xảy ra mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống, bất đồng quan điểm, vợ chồng họ sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, chị Y về ở với bố mẹ đẻ ở xã V.K, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái không ai quan tâm đến ai. Từ đó có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh B đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho chị Y được ly hôn với anh B.

[3] *Về con chung*: Chị Vũ Thị H.Y và anh Vũ K.B không có con chung

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp với qui định của pháp luật cần chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Chị Vũ Thị H.Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4, Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. *Về hôn nhân*: Chị Vũ Thị H.Y được ly hôn với anh Vũ K.B.

2. *Về án phí*: Chị Vũ Thị H.Y phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai số 0001595 ngày 09/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (chị Y đã nộp đủ án phí).

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA DS huyện Yên Bình
- Các đương sự;
- UBND xã V.K;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã Ký

Hoàng Kim Sơn

